

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM TRA**  
**Công tác chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định**  
**Tại các Cảng cá, Tổ công tác Liên ngành**

<b>Nội dung kiểm tra</b>	<b>Các tồn tại theo Thông báo số 295/TB-SNN-TS</b>	<b>Kết quả kiểm tra</b>
<b>I. Cảng cá, Tổ Liên ngành tại Lạch Quèn</b>		
<i>Hồ sơ pháp lý</i>	- Chưa có Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP. Hiện cảng cá đang làm hồ sơ, thủ tục trình cơ quan chức năng thẩm định và cấp giấy.	- Chưa khắc phục
<i>Công khai các thông tin tại cảng cá.</i>	- Chưa công khai danh sách tàu cá vi phạm IUU; tàu cá có nguy cơ cao vi phạm IUU do cơ quan có thẩm quyền cung cấp.	- Lưu trữ Danh sách tàu cá vi phạm IUU, tàu cá có nguy cơ cao vi phạm IUU do Tổng cục Thủy sản cung cấp trên máy tính phục vụ cho hoạt động kiểm tra, đối chiếu. - Thiếu Danh sách tàu cá có nguy cơ cao vi phạm IUU do Sở Nông nghiệp và PTNT Nghệ An thông báo định kỳ.
<i>Thực hiện quy định về thông báo của tàu cá trước khi ra, vào cảng.</i>	- Thông tin chủ tàu/thuyền trưởng thông báo cập cảng không chính xác.  - Danh sách cán bộ trực thực hiện nhiệm vụ và cán bộ kiểm tra giám sát không phù hợp (không có tên trong lịch trực nhưng vẫn thực thi nhiệm vụ).	- Chưa khắc phục điều chỉnh thông tin chủ tàu đảm bảo chính xác (tàu NA-99998-TS, ngày 05/01/2022) , chưa có biện pháp khắc phục sai lệch và xử lý đối với trường hợp sai lệch sản lượng trên 20% (tàu cá NA-96669-TS, ngày 10/6/2022). - Đã phân công, đảm bảo lịch trực thực hiện nhiệm vụ đầy đủ.
<i>Công tác thu Nhật ký khai thác.</i>	- Công tác kiểm tra NKKT chưa đảm bảo đầy đủ; - NKKT vẫn còn sai sót, thiếu thông tin.	- Chưa khắc phục những lỗi chỉ ra trước; - Vẫn tồn tại: NKKT thiếu thông tin (thời gian thu lưới, thông tin thuyền trưởng,...nghe ghi không chính xác...); ghi còn mang tính đối phó (vd: nghe chụp mỗi đêm chỉ đánh 01 mẻ, có mẻ thả lưới lúc 21h, thu lưới lúc 22h, sản lượng từ 300kg-800kg). - Công tác kiểm tra NKKTTTS với hồ sơ rời cảng, VNFishBase chưa kỹ, chưa có biện pháp xử lý (vd: NKKT ghi rời cảng Lạch Quèn nhưng ngày rời cảng ghi trên NKKT không có trong hồ sơ kiểm soát rời cảng của Tổ LN hoặc thời gian rời cảng quá xa (trên 10 ngày) so với thời gian ghi trong hồ sơ kiểm tra rời cảng của Tổ

Nội dung kiểm tra	Các tồn tại theo Thông báo số 295/TB-SNN-TS	Kết quả kiểm tra
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phiếu xác nhận hoàn thành ghi nộp NKKT còn nhiều sai sót: không đánh dấu đối tượng cập cảng; thiếu chữ ký cảng trưởng.</li> </ul>	LN). <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã khắc phục Phiếu xác nhận hoàn thành nộp NKKT.</li> </ul>
<i>Công tác xử lý các hành vi khai thác IUU.</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa có biện pháp xử lý mạnh hơn (như xử phạt theo Nghị định số 42/2019/NĐ-CP). Tại cảng cá Lạch Quèn, thời gian từ 01/01/2022 đến 30/5/2022 có 152 lượt tàu cá vi phạm các quy định, nhưng chưa lập Biên bản xử lý vi phạm hành chính.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa khắc phục; chỉ mới ở mức độ lập biên bản nhắc nhở.</li> </ul>
<i>Khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu để kiểm soát tàu cá trên phần mềm điện tử chưa được chú trọng, còn thực hiện thủ công, trên giấy.</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiệp vụ sử dụng máy tính, truy cập phần mềm để phục vụ công việc còn hạn chế.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã được nâng cao hơn trước, sử dụng thành thạo các phần mềm Exel, Word phục vụ cho công tác thống kê báo cáo.</li> <li>- Đã truy cập cơ sở dữ liệu GSHT, VNFishbase cập nhật dữ liệu và kiểm tra đối chiếu khi tàu cá cập, rời cảng.</li> </ul>
<i>Công tác giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng. Tình trạng tàu cá cập cảng thấp.</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh sách cán bộ trực giám sát sai khác với danh sách trực được phân công (ngày 9/6: lịch trực A Vinh, giám sát là A Sơn).</li> <li>- Có nhiều tàu bốc dỡ sản phẩm tại cảng nhưng không có trong danh sách cập/rời, chỉ có xác nhận nộp NKKT (tàu: Đinh Trọng Tuấn 91988; Nguyễn Mạnh Cường 95349; Hà Đức Lương 90221)</li> <li>- Tổng bản ghi trên phần mềm (số NKKT cập nhật vào hệ thống Vnfisbase) sai khác so với thực tế (từ 01/3/2022 đến 15/6/2022, trên hệ thống Vnfisbase có 287 bản ghi, so bằng tổng hợp là 290 NKKT).</li> <li>- Số tàu cập cảng bốc dỡ thủy sản vẫn còn thấp: Từ 01/01/2022 đến 15/6/2022, có 307 lượt tàu cập cảng (bằng 22,5% tổng số lượt tàu trong khu vực) với sản lượng là 1.377 tấn (bằng 30% tổng sản lượng trong khu vực)/số tàu không cập cảng bốc dỡ thủy sản (số NKKT nộp tại cảng cá) là 1.056 lượt tàu, sản lượng 3.163 tấn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã phân công lịch trực đầy đủ và thực hiện nhiệm vụ giám sát sản lượng đúng theo quy định.</li> <li>- Số lượng tàu cá cập cảng tăng lên (từ tháng 7-10/9, có 291 tàu cập/657 tàu từ tháng 1-10/9 chiếm 44,29%; sản lượng tăng lên từ tháng 7-10/9, sản lượng 1.218.132kg/2.621.519 kg từ tháng 1-10/9 chiếm 46,47%).</li> <li><u>Tồn tại mới:</u> Một số hồ sơ giám sát còn thiếu thông tin (Giấy ghi chép sản lượng tàu cá NA-97778-TS ngày 26/8/2022, Đại diện cảng cá chưa ký, ghi rõ họ tên).</li> </ul>
<i>Truy cập cơ sở dữ liệu Vnfisbase và Hệ thống GSHT để kiểm tra</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cảng cá chỉ kiểm tra, đối chiếu giữa hệ thống GSHT và nhật ký khai thác với một xác suất khoảng 50% số NKKT.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã thực hiện kiểm tra đối chiếu 100% NKKT khi nộp với VNFishbase và GSHT.</li> </ul>
<i>Về tổ chức thực thi nhiệm vụ</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua phân công lịch trực đối chiếu với một số biên bản</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa khắc phục đối trường hợp không đúng lịch trực;</li> </ul>

Nội dung kiểm tra	Các tồn tại theo Thông báo số 295/TB-SNN-TS	Kết quả kiểm tra
<i>Tổ Liên ngành</i>	<p>làm việc thì cá nhân không có trong danh sách trực vẫn thực thi nhiệm vụ (chưa có văn bản chứng minh thay thế cán bộ trực).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa công khai danh sách tàu cá vi phạm IUU, tàu cá nguy cơ cao vi phạm IUU đã được các cơ quan có thẩm quyền công bố.</li> </ul>	<p>còn tiếp diễn tình trạng cán bộ trực không có tên trong lịch trực vẫn thực thi kiểm tra, lập biên bản.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lưu trữ trên máy tính Danh sách tàu cá vi phạm IUU, tàu cá có nguy cơ cao vi phạm IUU do Tổng cục Thủy sản cung cấp</li> <li>- Chưa cập nhật Danh sách tàu cá có nguy cơ cao vi phạm IUU do Sở Nông nghiệp và PTNT Nghệ An thông báo định kỳ.</li> </ul>
<i>Công tác kiểm tra tàu cá cập cảng, rời cảng của Tổ Liên ngành</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chưa có biện pháp xử lý đối những tàu cá vi phạm IUU nhiều lần (không có bảng theo dõi hành vi vi phạm của tàu cá).</li> <li>- Chưa xử lý kiên quyết đối những tàu cá vi phạm IUU theo quy định</li> </ul>	Chưa khắc phục.
<b>I. Cảng cá, Tổ Liên ngành tại Quỳnh Phương</b>		
<i>Hồ sơ pháp lý.</i>	Không	
<i>Công khai các thông tin tại cảng cá.</i>	Chưa công khai danh sách tàu cá vi phạm IUU, Danh sách tàu cá nguy cơ cao vi phạm IUU do cơ quan có thẩm quyền cung cấp.	Đã khắc phục
<i>Thực hiện quy định về thông báo của tàu cá trước khi ra, vào cảng.</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi thông tin về thời gian chủ tàu/thuyền trưởng thông báo cập cảng sau thời gian bốc dỡ sản phẩm; dịch vụ cập cảng ghi “rời cảng”.</li> <li>- Nhiều tàu cá hiện cập tại cảng nhưng không có trong sổ thông báo của tàu cá đăng ký vào cập cảng.</li> <li>- Danh sách cán bộ trực thực hiện nhiệm vụ và cán bộ kiểm tra giám sát không phù hợp (không có tên trong lịch trực nhưng vẫn thực thi nhiệm vụ).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã khắc phục thông tin tàu cá cập/rời cảng (Vd ngày 02/5/2022, các tàu NA-99199-TS, NA-99299-TS, NA-99399-TS ghi dịch vụ cập cảng là “ghi rời cảng”); ghi thông tin về thời gian cập, bốc dỡ đảm bảo chính xác.</li> <li>- Cảng cá đã quản lý, theo dõi tàu cá cập, lưu trú cảng cá đảm bảo truy xuất.</li> <li>- Đã phân công lịch trực và thực hiện đúng.</li> </ul>
<i>Công tác thu Nhật ký khai thác.</i>	- Công tác kiểm tra NKKT chưa đảm bảo đầy đủ; NKKT vẫn còn sai sót, thiếu thông tin, ghi thiếu số mẻ khai thác, tẩy xóa, thiếu chữ ký của thuyền trưởng, ghi tọa độ khai thác không chính xác so với hệ thống GSHT...	- Đã khắc phục các tồn tại, tuy nhiên qua kiểm tra đối chiếu NKKT với GSHT và lập Biên bản làm việc với chủ tàu cá vi phạm vùng khai thác cần nêu rõ vùng biển vi phạm, thời gian và tọa độ khai thác.
<i>Công tác xử lý các hành vi khai thác IUU.</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa có biện pháp xử lý mạnh hơn (như xử phạt theo Nghị định số 42/2019/NĐ-CP).</li> <li>- Tại cảng cá Quỳnh Phương, thời gian từ 01/01/2022 đến 15/6/2022 có 12 lượt tàu cá vi phạm các quy định, nhưng</li> </ul>	Chưa khắc phục

Nội dung kiểm tra	Các tồn tại theo Thông báo số 295/TB-SNN-TS	Kết quả kiểm tra
	chưa lập Biên bản để chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.	
<i>Khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu để kiểm soát tàu cá trên phần mềm điện tử chưa được chú trọng, còn thực hiện thủ công, trên giấy.</i>	Nghịệp vụ sử dụng máy tính, truy cập phần mềm để phục vụ công việc còn hạn chế.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã được nâng cao hơn trước, sử dụng thành thạo các phần mềm Exel, Word phục vụ cho công tác thống kê báo cáo.</li> <li>- Đã truy cập cơ sở dữ liệu GSHT, VNFishbase cập nhật dữ liệu và kiểm tra đối chiếu khi tàu cá cập, rời cảng.</li> </ul>
<p><i>Công tác giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng.</i></p> <p><i>Tình trạng tàu cá cập cảng thấp</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh sách cán bộ trực giám sát sai khác với danh sách trực được phân công.</li> <li>- Chưa có giải pháp thực hiện khắc phục về tình trạng tàu cá ít cập cảng.</li> </ul> <p>Từ 01/01/2022 đến 15/6/2022, số tàu cập cảng là 35 lượt tàu với sản lượng là 57,76 tấn. Số tàu không cập cảng bốc dỡ thủy sản (số NKKT nộp tại cảng cá) là 603 lượt tàu với sản lượng 2.071,5 tấn. Số lượt tàu cập cảng chiếm 5,49% tổng số lượt tàu khai thác (tháng 2/2022 không có tàu cập cảng, tháng 3/2022 có 01 chiếc cập cảng); sản lượng bốc dỡ qua cảng chiếm 2,71% tổng số sản lượng khai thác (tổng số tàu cập cảng và tàu không cập cảng có nộp NKKT).</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã điều chỉnh đảm bảo chính xác giữa lịch trực và người thực hiện kiểm tra, lập biên bản.</li> <li>- Một số sai sót: tại phiếu giám sát tàu cá 90715 (ngày 04/7/2022) lại ghi ngày 15/10/2022 (ngày in sẵn, Nguyễn Văn Long ký phiếu).</li> <li>- Số lượng tàu cập cảng tăng lên so với trước, tổng số tàu cập cảng từ đầu năm đến 15/9/2022 có 251 tàu thông báo và cập cảng (giai đoạn từ 01/01/2022 đến 15/6/2022 chỉ có 35 lượt tàu).</li> <li>- BQL cảng cá đã có văn bản thông báo cho các chủ tàu di dời tàu ra khỏi khu vực cảng sau khi đã bốc dỡ xong hàng hóa, tuy nhiên do không có nơi neo trú phù hợp nên một số tàu cá vẫn neo đậu tại cảng. Một số ngày tàu cá tập trung nhiều vào cảng để làm các thủ tục kiểm tra thiết bị VX1700 (tàu đi biển xa) nhưng không thông báo cho cảng.</li> <li>- Cảng cá chưa có biện pháp theo dõi, quản lý tàu cá neo đậu tại cảng, đặc biệt có một số tàu (02 chiếc, không ghi số tàu) neo đậu trong khu vực cảng nhưng cảng cá không biết chủ tàu.</li> </ul>
<i>Truy cập cơ sở dữ liệu Vnfishbase và Hệ thống GSHT để kiểm tra</i>	Cảng cá chỉ kiểm tra, đối chiếu giữa hệ thống GSHT và nhật ký khai thác với một xác suất khoảng 50% số NKKT.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã thực hiện kiểm tra đối chiếu 100% giữa NKKTTS với cơ sở dữ liệu VNFishbase và hệ thống GSHT.</li> <li>- Ngày 17/7/2022: kiểm tra trên hệ thống VMS, tàu cá Qng - 98622- TS mất kết nối quá 6h nhưng vẫn không có biện pháp nhắc nhở, xử lý.</li> </ul>
<i>Về tổ chức thực thi nhiệm vụ Tổ Liên ngành</i>	- Qua phân công lịch trực đối chiếu với một số biên bản làm việc thì cá nhân không có trong danh sách trực vẫn thực thi nhiệm vụ (chưa có văn bản chứng minh thay thế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã rà soát, đảm bảo phân công lịch trực và thực thi đúng quy định.</li> <li>- Đã công khai danh sách tàu cá vi phạm IUU, tàu cá</li> </ul>

Nội dung kiểm tra	Các tồn tại theo Thông báo số 295/TB-SNN-TS	Kết quả kiểm tra
	cán bộ trực). - Chưa công khai danh sách tàu cá vi phạm IUU, tàu cá nguy cơ cao vi phạm IUU đã được các cơ quan có thẩm quyền công bố.	nguy cơ cao vi phạm IUU đã được cơ quan có thẩm quyền công bố. - Có trường hợp không có tên trong lịch trực vẫn kiểm tra: ngày 21/7/2022 đ/c Cao Huy Nam; Biên bản kiểm tra cập cảng không có chữ ký của cán bộ Tổ Liên ngành.
<i>Công tác kiểm tra tàu cá cập cảng, rời cảng của Tổ Liên ngành</i>	Tổ chưa có biện pháp xử lý đối những tàu cá vi phạm IUU nhiều lần (không có bảng theo dõi hành vi vi phạm của tàu cá). Chưa xử lý kiên quyết đối những tàu cá vi phạm IUU theo quy định.	Đã thống kê danh sách tàu vi phạm (vùng khai thác, mất kết nối...), cũng đã nhắc nhở các chủ tàu nhưng vì nhiều lý do nên chủ tàu vẫn vi phạm (chấp nhận vi phạm khai thác sai vùng,...). Tổ Liên ngành mới chỉ làm biên bản kiểm tra nhắc nhở, cập nhật và báo cáo danh sách tàu cá có nguy cơ cao.
<b>III. Cảng cá, Tổ Liên ngành tại Lạch Vạn</b>		
<i>Hồ sơ pháp lý.</i>	Không	
<i>Công khai các thông tin tại cảng cá.</i>	Chưa công khai danh sách tàu cá vi phạm IUU, tàu cá nguy cơ cao vi phạm IUU do cơ quan có thẩm quyền cung cấp.	Hiện cảng cá đã công khai thông tin về các hành vi khai thác IUU. Tuy nhiên, chưa có danh sách tàu cá vi phạm IUU, tàu cá có nguy cơ cao vi phạm IUU.
<i>Thực hiện quy định về thông báo của tàu cá trước khi ra, vào cảng.</i>	Không	
<i>Công tác thu Nhật ký khai thác.</i>	Công tác kiểm tra NKKT chưa chính xác (thông tin tàu cá rời bến tại cảng Lạch Vạn nhưng kiểm tra trong danh sách rời cảng, giám sát sản lượng không có); thời gian mẻ lưới dài (6 tiếng); thành phần loài không ghi rõ tên loài cá (chỉ ghi chung như cá ch่อน, cá tạp...) Một số tàu cá sử dụng sai mẫu NKKT, chưa sử dụng mẫu theo Thông tư 01/2022.	Công tác kiểm tra NKKT chưa chính xác (thông tin tàu cá rời bến tại cảng Lạch Vạn nhưng kiểm tra trong danh sách rời cảng, giám sát sản lượng không có).
<i>Công tác xử lý các hành vi khai thác IUU.</i>	Chưa có biện pháp xử lý mạnh hơn (như xử phạt theo Nghị định số 42/2019/NĐ-CP). Tại cảng cá Lạch Vạn: Qua kiểm tra thực tế vào ngày 21/6/2022, có 01 tàu cá vi phạm về giấy an toàn kỹ thuật nhưng mới chỉ lập biên bản nhắc nhở, không lập Biên bản vi phạm hành chính.	Chưa khắc phục
<i>Khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu để kiểm soát tàu cá trên</i>	Nghiệp vụ sử dụng máy tính, truy cập phần mềm để phục vụ công việc còn hạn chế.	- Hiện chỉ có 01/07 cán bộ cảng cá (Cao Văn Nhuận) có thể truy cập vào các hệ thống VNfishbase và GSHT để

Nội dung kiểm tra	Các tồn tại theo Thông báo số 295/TB-SNN-TS	Kết quả kiểm tra
<i>Phần mềm điện tử chưa được chú trọng, còn thực hiện thủ công, trên giấy.</i>		cập nhật dữ liệu và kiểm tra đối chiếu. - Phần mềm Vnfishbase bị lỗi cập nhật dữ liệu: vào ngày 16/9/2022 không thể cập nhật dữ liệu về NKKT ngày 15/9/2022.
<i>Công tác giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng. Tình trạng tàu cá cập cảng thấp</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không ghi rõ thời gian (giờ/phút) trong sổ theo dõi giám sát sản lượng.</li> <li>- Bảng tổng hợp danh sách tàu cá cập cảng bốc dỡ thủy sản (theo TT 01/2022) ở cột “Số Giấy biên nhận bốc dỡ” ghi số là số trên “Phiếu giám sát bốc dỡ thủy sản” do cảng cá lập là không phù hợp.</li> <li>- Chưa có giải pháp thực hiện khắc phục về tình trạng tàu cá ít cập cảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sổ theo dõi tàu cá cập cảng bốc dỡ thủy sản qua cảng (mẫu 6, PL7, TT 01/2022): cột cuối quy định ghi số Giấy biên nhận bốc dỡ, tuy nhiên tại cảng lạch Vạn ghi “Số phiếu giám sát bốc dỡ thủy sản” (loại giấy không có mẫu) và số NKKT là không đúng quy định.</li> <li>Hiện cảng cá sử dụng cả 2 loại giấy tự thiết kế để ghi chép sản lượng bốc dỡ là không cần thiết và lãng phí.</li> <li>- Ngày 06/8/2022, thời gian nhận tin (sổ tổng hợp thông tin tàu cá cập – rời cảng) trùng với thời gian bốc dỡ (tại sổ giám sát).</li> </ul>
<i>Truy cập cơ sở dữ liệu Vnfishbase và Hệ thống GSHT để kiểm tra</i>	Không	
<i>Về tổ chức thực thi nhiệm vụ Tổ Liên ngành</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua phân công lịch trực đối chiếu với một số biên bản làm việc thì cá nhân không có trong danh sách trực vẫn thực thi nhiệm vụ (chưa có văn bản chứng minh thay thế cán bộ trực).</li> <li>- Chưa công khai danh sách tàu cá vi phạm IUU, tàu cá nguy cơ cao vi phạm IUU đã được các cơ quan có thẩm quyền công bố.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã phân công và đảm bảo lịch trực theo đúng quy định</li> <li>- Đã công khai những hành vi khai thác IUU; chưa công khai danh sách tàu vi phạm IUU, nguy cơ cao vi phạm IUU.</li> </ul>
<i>Công tác kiểm tra tàu cá cập cảng, rời cảng của Tổ Liên ngành</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản rời cảng được đánh máy ở phần kết quả sau khi kiểm tra (C/K; Đ/T; kết luận kiểm tra), điều này chưa không phù hợp thực tiễn diễn ra.</li> <li>- Biên bản kiểm tra rời cảng: người ký Biên bản đại diện tổ không có tên trong thành phần kiểm tra (sổ tháng 2/2022).</li> <li>- Biên bản kiểm tra rời cảng một số tàu ghi “ không đủ điều kiện rời cảng” nhưng thực tế tàu vẫn đi khai thác, chưa có biện pháp xử lý đối những tàu này.</li> <li>- Cột ghi sản lượng thực tế ở Sổ tổng hợp kết quả tàu cá cập cảng không có đơn vị tính.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản rời cảng được đánh máy sẵn các nội dung, bao gồm cả các nội dung ghi kết quả sau khi kiểm tra (C/K; Đ/T; kết luận kiểm tra): không phù hợp thực tiễn. Lý do: biên bản kiểm tra thường được lập tại hiện trường, các kết quả kiểm tra không nên đánh máy sẵn; từ tháng 8/2022 đã khắc phục.</li> </ul>

Nội dung kiểm tra	Các tồn tại theo Thông báo số 295/TB-SNN-TS	Kết quả kiểm tra
<b>IV. Cảng cá, Tổ Liên ngành Cửa Hội</b>		
<i>Hồ sơ pháp lý.</i>	- Thiếu hồ sơ về công tác PCCC.	- Chưa khắc phục
<i>Công khai các thông tin tại cảng cá.</i>	- Chưa công khai các hành vi khai thác IUU.	- Đã khắc phục
<i>Thực hiện quy định về thông báo của tàu cá trước khi ra, vào cảng.</i>	<p>- Cảng cá không theo dõi đầy đủ các tàu cá đang cập cảng, không ghi nhận được cụ thể tàu cập hay rời cảng.</p> <p>- Trong sổ theo dõi: Tại cột thời gian cập cảng, thực tế: bỏ trống (không xác định được tàu cá có cập hay rời cảng)</p> <p>- Ngày 16/3/2021 tàu cá HT – 96729, 96727 TS cập cảng lúc 5h36' và 7h12' (theo hệ thống VMS) nhưng tại Sổ nhật ký thông báo tàu cá cập cảng ghi nhận tàu cá gọi điện lúc 13h00, dự kiến cập lúc 15h00 và cập thực tế lúc 16h (ngày 16/3).</p> <p>- Ngày 10/01/2022 tàu NA 92369 cập cảng nhưng không có trong sổ thông báo cập.</p>	- Chưa khắc phục triệt để: Sổ tiếp nhận thông tin: ngày 25/8/2022 ghi số đăng ký NA 92365 TS không đúng (số đúng NA 93625 TS)
<i>Công tác thu Nhật ký khai thác.</i>	Công tác kiểm tra NKKT chưa đảm bảo đầy đủ: NKKT thiếu thông tin ngày nộp nhật ký (QNg 97618 TS ngày về 01/6/2022); Ngày 20/6/2022 tàu cá Nguyễn Văn Em rời cảng Cửa Sốt ngày 12/6/2022 nhưng không có biên bản rời cảng.	- Chưa khắc phục triệt để: NKKT thiếu thông tin về số chuyến biển, ngày nộp NKKT, số vào sổ (tàu QNg 97119 và QNg - 97618 - TS, chuyến biển ngày 2/9-8/9/2022); ghi nghề sai khác so với GPKT (NA 93625 TS ngày 25/8/2022)
<i>Công tác xử lý các hành vi khai thác IUU.</i>	<p>Chưa có biện pháp xử lý mạnh hơn (như xử phạt theo Nghị định số 42/2019/NĐ-CP).</p> <p>Tàu cá vi phạm sai vùng (nhiều lần) có bản tường trình và cam kết của dân nhưng không có biên bản làm việc của cảng/Tổ LN (ông Trần Văn Lượng trong tháng 6 vi phạm 4 lần; Võ Thành Được vi phạm 3 lần).</p>	Chưa khắc phục: nhiều tàu khai thác sai vùng nhưng ghi nhân trong Bảng tổng hợp là không vi phạm. Tàu cá vi phạm sai vùng (nhiều lần) có bản tường trình và cam kết của ngư dân, lập biên bản làm việc nhắc nhở nhưng chưa có biện pháp răn đe đối với các tàu vi phạm nhiều lần.
<i>Khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu để kiểm soát tàu cá trên phần mềm điện tử chưa được chú trọng, còn thực hiện thủ công, trên giấy.</i>	Nghiệp vụ sử dụng máy tính, truy cập phần mềm để phục vụ công việc còn hạn chế.	Chưa khắc phục triệt để, một số cán bộ chưa sử dụng thành thạo máy tính, phần mềm hệ thống giám sát
<i>Công tác giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng.</i>	- Chưa có giải pháp thực hiện khắc phục về tình trạng tàu cá ít cập cảng; có những thời điểm không có tàu cập cảng	- Tờ bìa sổ theo dõi tàu cá bốc dỡ hàng hóa sai căn cứ mẫu (tờ bìa ghi theo mẫu 2 PL7 TT 21/2018, nhưng nội

Nội dung kiểm tra	Các tồn tại theo Thông báo số 295/TB-SNN-TS	Kết quả kiểm tra
<i>Tình trạng tàu cá cập cảng thấp</i>	(tháng 2, 3, 4). Từ 01/01/2022 đến 22/6/2022, số tàu cập cảng là 23 lượt (trên khoảng 10 chiếc tàu cập cảng bốc dỡ hàng hóa) với 80,42 tấn (21/6/2022). Số NKKT nộp từ 01/01/2022 đến 31/5/2022 là 245 NKKT, với sản lượng 18,53 tấn hàng hóa.	dung là mẫu 6, PL7 TT 01/2022) - Tháng 2, 3, 4 không có sổ theo dõi tàu cá cập cảng bốc dỡ sản lượng, theo cảng trưởng thì do không có tàu cập cảng bốc dỡ nên không lập Sổ.
<i>Truy cập cơ sở dữ liệu Vnfishbase và Hệ thống GSHT để kiểm tra</i>		Tồn tại: chỉ một số cán bộ cảng cá truy cập Hệ thống GSHT, tuy nhiên không đối chiếu, kiểm tra dữ liệu về tọa độ khai thác với NKKT, chưa biết kiểm tra dữ liệu tàu cá (tàu khai thác ngoài ranh giới, các tàu hiện đang ngoài ranh giới
<i>Về tổ chức thực thi nhiệm vụ Tổ Liên ngành</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua phân công lịch trực đối chiếu với một số biên bản làm việc thì cá nhân không có trong danh sách trực vẫn thực thi nhiệm vụ (chưa có văn bản chứng minh thay thế cán bộ trực).</li> <li>- Chưa công khai danh sách tàu cá vi phạm IUU, tàu cá nguy cơ cao vi phạm IUU đã được các cơ quan có thẩm quyền công bố.</li> </ul>	Đã khắc phục
<i>Công tác kiểm tra tàu cá cập cảng, rời cảng của Tổ Liên ngành</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản kiểm tra rời cảng không đúng mẫu theo quy định tại TT 01/2021/BNN.</li> <li>- Ngày 03/6/2022 tàu cá QNg 97119 TS có biên bản kiểm tra rời cảng vào lúc 17h15, nhưng không có danh sách trong bảng tổng hợp.</li> <li>- Nhiều tàu khai thác sai vùng nhưng ghi nhận trong Bảng tổng hợp là không vi phạm.</li> <li>- Thông tin ghi chưa chính xác giữa Biên bản kiểm tra rời cảng với Sổ thông tin tàu cập, rời cảng; sổ tổng hợp kiểm tra rời cảng (Ngày 18/01/2022 có 02 tàu 92369 và 29369; Ngày 4/5/2022 sổ đăng ký tàu cá trong sổ tổng hợp kiểm tra (QNg 97119 TS) không đúng với số trong biên bản kiểm tra (QNg 97618 TS).</li> </ul>	Chưa khắc phục triệt để: nhiều tàu khai thác sai vùng nhưng ghi nhận trong Bảng tổng hợp là không vi phạm. Tàu cá vi phạm sai vùng (nhiều lần) có bản tường trình và cam kết của ngư dân, lập biên bản làm việc nhắc nhở nhưng chưa có biện pháp răn đe đối với các tàu vi phạm nhiều lần.